

Bản án số: 20/2020/HS-ST  
Ngày 24-6-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hữu Tình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Phúc Tuệ và ông Thái Thiên Lương

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Văn T**, sinh ngày 07/4/1991 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nhân N (đã chết) và bà Trần Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 02/8/2019 thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Công an huyện Tuyên Hóa xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền; nhân thân: ngày 06/01/2013 phạm tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 09 tháng tù, ngày 02/4/2013 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương; ngày 01/02/2015 thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Công an huyện Tuyên Hóa xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền; ngày 22/02/2020 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Công an huyện Tuyên Hóa xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** Anh Cao Võ G, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Trung Quân, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tiểu khu 2 thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

- *Người làm chứng:* Anh Ngô Văn R

Địa chỉ: xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/02/2020, Trần Văn T đi đến công chợ Đ, T gặp Ngô Văn R và nhờ R chở đi chơi. Khi đi ngang qua Công viên Đ, T nhìn thấy 01 chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 86C - 027.71 của anh Cao Võ G đang đậu bên đường, không có người trông giữ. T bảo R dừng xe rồi một mình đi tới nhìn vào trong ca bin xe tải thấy có một chiếc điện di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10 và đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T liền mở cửa bên lái lấy trộm chiếc điện thoại cất giấu trong người rồi nhờ R chở đến công chợ Đ, T tháo thẻ sim rồi đem bán chiếc điện thoại đã lấy trộm cho anh Nguyễn Trung Q với giá 500.000 đồng. Chiếc thẻ sim điện thoại sau đó T vứt tại khu vực cầu K. Số tiền bán được T tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 26/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuyên Hóa kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10 của anh Cao Võ Giáp có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 2.250.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu anh Cao Võ G: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10, số Seri: R58M67AC40K; số IMEI 1: 357966106243158; số IMEI 2: 357967106243156, màu đen, bên trong không gắn thẻ sim, máy đã qua sử dụng; 01 (một) thẻ sim điện thoại của nhà mạng Viettel.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Cao Võ G đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trung Q đã mua chiếc điện thoại do Trần Văn T trộm cắp với số tiền 500.000 đồng, anh Q không yêu cầu T hoàn trả lại số tiền trên.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSTH-HS ngày 07/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Trần Văn T về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự

năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Trần Văn T từ 9 - 12 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án; Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47 BLHS buộc Trần Văn T phải nộp số tiền 500.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước và buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy hành vi và các quyết định tố tụng mà các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của bị hại, bị cáo Trần Văn T đã có hành vi lén lút mở cửa bên trái chiếc xe ô tô tải lấy trộm chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXY A10 của anh Võ Cao G, sau đó T đem bán cho Nguyễn Trung Q với giá 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa; Tài sản mà T đã chiếm đoạt của người bị hại có giá trị 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng trước đó vào ngày 22/02/2020 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị Cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa xử phạt vi phạm hành chính. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là cố ý trực tiếp chiếm đoạt tài sản của anh Cao Võ G, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Bị cáo có nhân thân xấu, tại thời điểm phạm tội, bị cáo đang có một tiền sự, nhưng bị cáo không có ý thức rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, bị cáo là đối tượng nghiện ma

túy. Vì vậy cần căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự để quyết định đối với bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Sau khi xác định chủ sở hữu, ngày 12/3/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuyên Hóa ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các vật chứng nói trên cho anh Cao Võ G là chủ sở hữu hợp pháp. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Cao Võ G đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường. Đối với anh Nguyễn Trung Q đã mua chiếc điện thoại do Trần Văn T trộm cắp mà có với số tiền 500.000 đồng, nhưng anh Q không yêu cầu T hoàn trả lại số tiền trên. Vì vậy Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Trong vụ án này, anh Nguyễn Trung Q là người mua lại chiếc điện thoại do Trần Văn T phạm tội mà có; anh Ngô Văn R là người điều khiển xe mô tô chở T trước và sau khi T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên anh Q và anh R không biết về hành vi phạm tội của T nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Q và anh R là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".
2. Về hình phạt: Xử phạt Trần Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.
3. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.
4. Án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/6/2020), bị hại, người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo; bị hại, người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Phạm Hữu Tình**